TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/DS-ST
Ngày: 25-4-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Cẩm Hà.

2. Bà Hồ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-DS ngày 02/01/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/QĐST-DS ngày 28/3/2024, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Công ty T1 JACCS (gọi tắt JIVF); địa chỉ: Lầu A Tòa nhà C, 7 N, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đăng T - Nhân viên quản lý công nợ - JIVF.

2- Bị đơn: Anh Phùng Văn G, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp I, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần 02 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện đại diện nguyên đơn trình bày:* Ngày 12/3/2023 anh Phùng Văn Giàu c vay của Công ty T1 JACCS (gọi tắt JIVF) số tiền 29.676.500 đồng, mục đích mua xe, thời hạn vay 15 tháng, trả theo hình thức góp mỗi tháng 2.714.317 đồng. Từ ngày 12/4/2023 đến ngày 19/6/2023 anh G thanh toán được 8.154.646 đồng, trong đó gốc 4.619.266 đồng. Sau đó, anh G không thanh toán nữa. Công ty yêu cầu anh G thanh toán tiền tính đến ngày 19/10/2023 là 29.802.186 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu anh G thanh toán 38.850.793 đồng. Trong đó: gốc 25.057.234 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 25/4/2024 là 10.953.670 đồng, lãi quá hạn 2.707.889 đồng, phí 132.000 đồng.

- *Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.*

- *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng và chấp hành nội quy phiên tòa, bị đơn vắng mặt phiên tòa lần hai không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phùng Văn G ký hợp đồng vay tiền của Công ty T1 JACCS (sau đây gọi tắt là Công ty), nhưng không thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên Công ty khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ, do đó xác định quan hệ pháp luật vụ án là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 12/3/2023 anh Giàu có vay của Công ty số tiền 29.676.500 đồng, mục đích mua xe, thỏa thuận trả góp hằng tháng, thời hạn 15 tháng. Anh G trả được gốc và lãi đến ngày 19/6/2023 là 8.154.646 đồng, đến nay không trả nữa là đã vi phạm hợp đồng nên Công ty có quyền khởi kiện thu hồi nợ.

Công ty khởi kiện có cung cấp tài liệu, chứng cứ: Hợp đồng tín dụng, giấy đề

nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn, bản photo căn cước công dân của Phùng Văn G. Anh G đã được Tòa án tống đạt các văn bản hợp lệ, nhưng không có ý kiến phản bác yêu cầu của Công ty, không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu của Công ty, buộc anh Giàu c nghĩa vụ thanh toán số nợ cho Công ty là trả 38.850.793 đồng. Trong đó: gốc 25.057.234 đồng, lãi trong hạn tính đến ngày 25/4/2024 là 10.953.670 đồng, lãi quá hạn 2.707.889 đồng, phí 132.000 đồng. Đồng thời anh G phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng đã ký.

[3] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thanh toán số nợ 38.850.793 đồng x 5% = 1.942.500 đồng.

Công ty không chịu án phí nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 92, 147, 207, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 6, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty T1 JACCS đối với anh Phùng Văn G. Buộc anh Phùng Văn G trả cho Công ty T1 JACCS số tiền tính đến ngày 25/4/2024 là 38.850.793 đồng (Ba mươi tám triệu tám trăm năm mươi nghìn bảy trăm chín mươi ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong số tiền, hằng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký số 1200150003961363000 ngày 12/3/2023.

2- Án phí sơ thẩm: Anh Phùng Văn G phải chịu án phí là 1.942.500 đồng (Một triệu chín trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty T1 JACCS số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005081 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

3- Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận